TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 25/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông NMT

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông ĐMT

Ông TNN

***- Thư ký phiên toà*:** Bà VTH – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà CTMH - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

TĐC, sinh ngày: 04 tháng 01 năm 1987 tại: Huyện TH, tỉnh QB.

Nơi cư trú: Thôn TH, xã HH, huyện TH, tỉnh QB; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVH, sinh năm 1962, con bà ĐTT, sinh năm 1963, có vợ là VTHG, sinh năm 1989 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2024 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH vận tải Tawen MT

Địa chỉ: Bản Xúc Xa Vẳn, thị xã Thà Khẹc, tỉnh Khăm Muộn, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Người đại diện theo pháp luật: Ông VMH, sinh năm 1976 – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông HCN, sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm HX, xã NX, huyện QH, tỉnh NA. Vắng mặt

- Người làm chứng: Anh TXH, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn TH, xã HH, huyện TH, tỉnh QB. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TXH, trú tại huyện TH, tỉnh QB hợp đồng lái xe ô tô biển số Lào un – 7268 kéo theo rơ moóc un - 2381 cho Công ty vận tải Mặt Trời, có trụ sở tại nước Lào. Do TXH bị cấm xuất cảnh nên ngày 25/10/2023, H mượn em trai là TĐC điều khiển xe ô tô sang Lào nhận hàng chở về Việt Nam. Trước khi TĐC xuất cảnh sang Lào, H và C thỏa thuận với nhau, Cảnh điều khiển xe từ cửa khẩu quốc tế Cha Lo sang Lào nhận hàng sau đó điều khiển xe về bãi tập kết hàng hóa cửa khẩu quốc tế Cha Lo, H sẽ trực tiếp làm thủ tục hải quan và điều khiển xe qua cửa khẩu vào Việt Nam để giao hàng.

Khoảng 10 giờ ngày 25/10/2023, TXH điều khiển xe ô tô biển số Lào un – 7268 kéo theo rơ moóc un – 2381 chở TĐC đi từ nhà ở xã HH, huyện TH đến cửa khẩu quốc tế Cha Lo, khi đến cửa khẩu quốc tế Cha Lo, Trần Đức Cảnh làm thủ tục xuất cảnh và điều khiển xe sang Lào, còn H ở lại Việt Nam. Đến khoảng 13 giờ ngày 26/10/2023 C điều khiển xe ô tô đến thị xã Thà Khẹc, Khăm Muồn, Lào để nhận hàng kali, sau khi bốc hàng xong Cảnh điều khiển xe đến quán "Cơm Việt" ở Thà khẹc , Khăm Muồn, Lào thì gặp một người đàn ông đang ăn cơm, người này giới thiệu tên "T" ở Quy Đạt và thuê C chở gỗ về Việt Nam với tiền công 10.000.000 đồng, C đồng ý. T cho C tài khoản Facebook tên "ĐT" và số điện thoại 0869.842.xxx để liên lạc. Sau khi ăn xong, C điều khiển xe đến Nhôm Ma Lạt rồi gọi điện cho T bảo gần đến, T nói với C đã có người ra đón, C lái xe đi tiếp một đoạn thì thấy một người đàn ông Lào ra đón vào kho bốc gỗ, sau khi bốc gỗ lên xe xong khoảng 2 giờ sáng ngày 27/10/2023 C điều khiển xe về cửa khẩu Cha Lo, đến bãi tập kết hàng hóa cửa khẩu quốc tế Cha Lo lúc khoảng 9 giờ 30 phút, thì TXH tiếp nhận xe, làm thủ tục hải quan, điều khiển xe vào luồng kiểm soát liên ngành thì bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện trên xe có cất giấu gỗ không có giấy tờ, không khai báo hải quan, Gồm: 109 thanh/hộp gỗ nghi là gỗ Mun, có khối lượng 3,384m3; 12 thanh/hộp gỗ nghi là gỗ Re, có khối lượng 0,862m3; 12 thanh/hộp gỗ nghi là gỗ Gõ, có khối lượng 0,310m3; 10 thanh/lóng/hộp gỗ nghi là gỗ Hương, có khối lượng 0,515m3; 435kg gỗ loại nhỏ tận dụng nghi là gỗ hương; 415kg gỗ loại nhỏ tận dụng nghi là gỗ Gõ.

Ngày 28/10/2023 Chi cục Hải quan cửa khẩu Cha Lo lập hội đồng xác định chủng loại, khối lượng gỗ có sự tham gia của cán bộ Hạt kiểm lâm huyện Minh Hóa, xác định:

- 109 thanh/hộp gỗ nghi gỗ Mun: xác định toàn bộ là gỗ Mun, có khối lượng 3,384m3; thuộc nhóm IIA Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019.

- 12 thanh/hộp gỗ nghi gỗ Re: xác định toàn bộ là gỗ Re gừng, có khối lượng 0,862m3; thuộc nhóm IV Quyết định 2198-CNR ngày 26/11/1977 ban hành bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước.

- 12 thanh/hộp gỗ nghi gỗ Gõ: xác định toàn bộ là gỗ Gõ đỏ, có khối lượng 0,310m3; thuộc nhóm IIA Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019.

- 10 thanh/lóng/hộp gỗ nghi gỗ Hương: xác định toàn bộ là gỗ Hương tía, có khối lượng 0,515m3; thuộc nhóm I Quyết định 2198-CNR ngày 26/11/1977 ban hành bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước.

- 435kg gỗ loại nhỏ tận dụng nghi gỗ hương: được xác định là gỗ Hương tía, tương đương 0,435m3; thuộc nhóm I Quyết định 2198-CNR ngày 26/11/1977 ban hành bảng phân loại tạm thời các loại gỗ sử dụng thống nhất trong cả nước.

- 415kg gỗ loại nhỏ tận dụng nghi gỗ Gõ: xác định là gỗ Gõ đỏ, tương đương 0,415m3; thuộc nhóm IIA Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019.

Tại Kết luận định giá số 29/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa kết luận:

- 3,384m3 gỗ Mun, có giá 145.500.000 đồng;

- 0,862m3 gỗ Re gừng, có giá 5.172.000 đồng;

- 0,310m3 gỗ Gõ, có giá 15.500.000 đồng;

- 0,515m3 gỗ Hương, có giá: 29.370.000 đồng;

- 415 kg (0,415m3) gỗ Gõ, có giá : 8.300.000 đồng;

- 435 kg (0,435m3) gỗ Hương, có giá: 13.050.000 đồng;

Tổng cộng trị giá: 216.892.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MH tạm giữ gồm:

- Gỗ mun : 3,384m3 (Gồm 109 thanh/hộp được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến 109);

- Gỗ Re gừng: 0,862m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12);

- Gỗ Hương tía: 0,515m3 (Gồm 10 thanh/lóng/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/lóng/hộp, từ số 01 đến số 10);

- Gỗ Gõ đỏ: 0,310m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12);

- Gỗ Gõ đỏ loại nhỏ, tận dụng: 415 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que);

- Gỗ Hương tía loại nhỏ, tận dụng: 435 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que);

- 01 xe tải kéo móc biển kiểm soát Lào số 7268, nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn trắng;

- 01 rơ moóc biển kiểm soát Lào 2831 , màu sơn xanh;

- 01 hộ chiếu số C1981697, cấp ngày 09/7/2020; nơi cấp : Cục quản lý xuất nhập cảnh (Trần Xuân Hoài);

- 01 hộ chiếu số E00181722, cấp ngày 05/5/2023; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh (Trần Đức Cảnh);

- 01 giấy phép liên vận Lào - Việt (đầu kéo) số: 36 - 16/23, cấp ngày 13/3/2023. Nơi cấp: Bộ Công chính & giao thông vận tải Lào;

- 01 giấy phép liên vận Việt - Lào (moóc) số 36-18/23, cấp ngày 13/3/2023. Nơi cấp: Bộ Công chính & giao thông vận tải Lào;

- 01 CCCD số 044083008464, cấp ngày 15/9/2021 mang tên Trần Xuân Hoài;

- 01 giấy phép lái xe số 310166861479, cấp ngày 07/3/2023 , do Sở Giao thông vận tải thành phố Phú Thọ cấp, tạm giữ từ Trần Xuân Hoài;

- 01 điện thoại Oppo A3s (tạm giữ từ Trần Đức Cảnh);

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A13,(tạm giữ từ Trần Xuân Hoài);

- 01 chìa khóa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát Lào số 7268.

Cáo trạng số 16/CT-VKSNDMH ngày 25/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo TĐC về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới" quy định tại khoản 1 Điều 189 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 189; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo TĐC từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Trần Đức Cảnh: 01 hộ chiếu số E00181722, cấp ngày 05/5/2023; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh (TĐC).

Trả lại cho TXH: 01 hộ chiếu số C1981697, cấp ngày 09/7/2020; nơi cấp : Cục quản lý xuất nhập cảnh (TXH); 01 CCCD số 044083008464, cấp ngày 15/9/2021 mang tên Trần Xuân Hoài; 01 giấy phép lái xe số 310166861479, cấp ngày 07/3/2023 , do Sở Giao thông vận tải thành phố Phú Thọ cấp, tạm giữ từ TXH; 01 điện thoại Samsung Galaxy A13,(tạm giữ từ TXH).

Áp dụng điểm A khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công: Gỗ mun : 3,384m3 (Gồm 109 thanh/hộp được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến 109); Gỗ Re gừng: 0,862m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Hương tía: 0,515m3 (Gồm 10 thanh/lóng/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/lóng/hộp, từ số 01 đến số 10); Gỗ Gõ đỏ: 0,310m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Gõ đỏ loại nhỏ, tận dụng: 415 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que); Gỗ Hương tía loại nhỏ, tận dụng: 435 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que); 01 điện thoại Oppo A3s (tạm giữ từ TĐC).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc vận chuyển gỗ trái phép qua biên giới là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lợi TĐC đã nhận chở thuê số hàng hóa là gỗ các loại gồm gỗ mun, gỗ gõ đỏ, gỗ re gừng, gỗ hương tía, tổng khối lượng là 5,92m^3 có giá trị là 216.892.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng và giá trị hàng hóa, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo TĐC phạm tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên

giới" được quy định tại khoản 1 điều 189 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy TĐC là thanh niên có sức khỏe, có việc làm ổn định nhưng không rèn luyện chính đáng mà vì mục đích thu lợi trái phép đã vận chuyển số lượng hàng hóa qua biên giới. Hành vi đó đã xâm phạm trật tự quản lý việc xuất nhập khẩu hàng hóa của Nhà nước. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 189 Bộ luật hình sự để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, vì vậy cần áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng hình phạt tiền là phù hợp.

[4] Vật chứng vụ án:

Sau khi xác định được chủ sở hữu, ngày 05/12/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã trả lại cho cho Công ty vận tải Mặt trời: 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn trắng, biển số UN 7268, kéo theo rơ moóc biển số UN 2831; 01 giấy phép liên vận Lào - Việt số: 36-16/23, cấp ngày 13/3/2023; 01 giấy phép liên vận Việt- Lào số 36-18/23, cấp ngày 13/3/2023; 01 chìa khóa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát Lào số 7268. Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số gỗ gồm: Gỗ mun : 3,384m3 (Gồm 109 thanh/hộp được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến 109); Gỗ Re gừng: 0,862m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Hương tía: 0,515m3 (Gồm 10 thanh/lóng/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/lóng/hộp, từ số 01 đến số 10); Gỗ Gõ đỏ: 0,310m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Gõ đỏ loại nhỏ, tận dụng: 415 kg; Gỗ Hương tía loại nhỏ, tận dụng: 435 kg. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Oppo A3s (tạm giữ từ Trần Đức Cảnh) Cảnh dùng để liên lạc với Thanh để chở hàng hóa, đây là phương tiện phạm tội cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các vật chứng gồm: 01 hộ chiếu số C1981697, cấp ngày 09/7/2020; nơi cấp : Cục quản lý xuất nhập cảnh (TXH); 01 CCCD số 044083008464, cấp ngày 15/9/2021 mang tên TXH; 01 giấy phép lái xe số 310166861479, cấp ngày 07/3/2023, do Sở Giao thông vận tải thành phố Phú Thọ cấp, tạm giữ từ TXH; 01 điện thoại Samsung Galaxy A13,(tạm giữ từ TXH) và 01 hộ chiếu số E00181722, cấp ngày 05/5/2023; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh (TĐC). Đây là các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của TĐC, vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho TXH và TĐC.

Trong vụ án này có đối tượng tên Thanh thuê C vận chuyển gỗ từ Lào về Việt Nam, quá trình điều tra xác định đối tượng " Thanh " có số điện thoại 0869842999 là Đinh Thanh Dít, trú tại thôn Yên Thắng, xã Yên Hóa, huyện Minh Hóa nhưng Đinh Thanh Dít không có mặt ở địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo TĐC phạm tội: "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới"

Căn cứ khoản 1 điều 189; điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo TĐC số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công số gỗ gồm: Gỗ mun : 3,384m3 (Gồm 109 thanh/hộp được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến 109); Gỗ Re gừng: 0,862m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Hương tía: 0,515m3 (Gồm 10 thanh/lóng/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/lóng/hộp, từ số 01 đến số 10); Gỗ Gõ đỏ: 0,310m3 (Gồm 12 thanh/hộp, được ký hiệu trên từng thanh/hộp từ số 01 đến số 12); Gỗ Gõ đỏ loại nhỏ, tận dụng: 415 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que); Gỗ Hương tía loại nhỏ, tận dụng: 435 kg (không đủ điều kiện để ghi ký hiệu trên từng que). 01 điện thoại Oppo A3s (tạm giữ từ Trần Đức Cảnh).

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Trần Xuân Hoài: 01 hộ chiếu số C1981697, cấp ngày 09/7/2020; nơi cấp : Cục quản lý xuất nhập cảnh (Trần Xuân Hoài); 01 CCCD số 044083008464, cấp ngày 15/9/2021 mang tên Trần Xuân Hoài; 01 giấy phép lái xe số 310166861479, cấp ngày 07/3/2023 , do Sở Giao thông vận tải thành phố Phú Thọ cấp, tạm giữ từ Trần Xuân Hoài; 01 điện thoại Samsung Galaxy A13,(tạm giữ từ Trần Xuân Hoài).

Trả lại cho TĐC: 01 hộ chiếu số E00181722, cấp ngày 05/5/2023; nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh (Trần Đức Cảnh).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo TĐC phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2024), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

N.M.T